TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:144/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 7 - 2023
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Mai Hương
2. Bà Lò Thị Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Văn Yến –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bằng Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 142/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, về việc " *Ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXX - HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn MT, xã LC, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bị đơn: Anh Ngô Văn C, sinh năm 1978; Nơi ĐKHKTT: Thôn MT, xã LC, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tạm trú: Tk 8, xã CS, huyện MC, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn đề ngày 15/5/2023 và tại phiên tòa chị Vũ Thị L trình bày:

Chị và anh Ngô Văn C qua tìm hiểu yêu thương và về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 có tổ chức cưới xin theo phong tục tập quán của địa phương nhưng do thiếu hiểu biết pháp luật không đi đăng ký kết hôn theo quy định, vợ chồng sống hạnh phúc tại tiểu khu 30/4 xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, sau đó anh chị chuyển cùng bố mẹ chồng về tỉnh Vĩnh Phúc, sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau bất đồng quan điểm sống sau đó anh C bỏ về xã Chiềng Sơn, tỉnh Sơn La làm ăn từ đó không quan tâm hay hỏi thăm vợ con và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn anh Ngô Văn C.

Về con chung: Có 02 cháu, cháu Ngô Diệu L, sinh ngày 10/8/1998 nay cháu đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Cháu Ngô Khánh H, sinh ngày 22/01/2012. Nếu ly hôn nguyện vọng của chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu Huyền đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai ngày 09/6/2023 bị đơn anh Ngô Văn C trình bày:

Anh hoàn toàn nhất trí với phần trình bày của chị Vũ Thị L về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng. Do không hiểu biết pháp luật nên vợ chồng anh chị không đăng ký kết hôn. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị được ly hôn.

- Về con chung: Có 02 cháu, cháu Ngô Diệu L, sinh ngày 10/8/1998 nay cháu đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Cháu Ngô Khánh H, sinh ngày 22/01/2012. Nếu ly hôn do cháu đã lớn anh tùy nguyện vọng của cháu ở với ai anh cũng đồng ý.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về trình tự tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, ban hành các quyết định đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã làm đúng trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 53, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều

147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C là vợ chồng.

- Về con chung: Đối với cháu Ngô Diệu L, sinh ngày 10/8/1998 nay cháu đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình riêng nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết; Đề nghị giao cháu Ngô Khánh H, sinh ngày 22/01/2012 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Ngô Văn C tạm trú: Tiểu khu 8, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Ngô Văn C có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 trên cơ sở tự nguyện và tổ chức theo phong tục tập quán của địa phương. Chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C không đăng ký kết hôn là trái với quy định của luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định của pháp luật. Do đó cần căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để giải quyết không công nhận quan hệ giữa chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C là vợ chồng.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau như vợ chồng chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C có 02 con chung cháu Ngô Diệu L, sinh ngày 10/8/1998 và cháu Ngô Khánh H, sinh ngày 22/01/2012.

Đối với cháu Ngô Diệu L, sinh ngày 10/8/1998 nay cháu đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình riêng nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Nay ly hôn chị Vũ Thị L muốn được trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Ngô Khánh H còn anh Ngô Văn C tùy nguyện vọng của cháu Huyền ở với ai anh đều nhất trí: Hội đồng xét xử xét thấy từ khi anh Ngô Văn C bỏ đi cháu Ngô Khánh H sống và học tập ổn định cùng với mẹ và yêu cầu của chị Vũ Thị L cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị L, giao cháu cháu Ngô Khánh H, sinh ngày 22/01/2012 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Ngô Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L, do chị L chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị L là nguyên đơn, do vậy phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 53, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. ***Về quan hệ hôn nhân*****:** Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vũ Thị L và anh Ngô Văn C.

2. *Về con chung*: Giao cháu Ngô Khánh H, sinh ngày 22/01/2012 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Ngô Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Vũ Thị L.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết cùng vụ án.

4. *Về án phí:* Chị Vũ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0002975 ngày 24/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

5. ***Về quyền kháng cáo:*** Chị Vũ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/7/2023). Anh Ngô Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- TAND tỉnh Sơn La;
- THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Chiềng Sơn;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh